

**TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /CTTGI-TTHT
V/v chính sách thuế NTNN,
thuế TNCN

Tiền Giang, ngày tháng năm

Kính gửi: Công Ty TNHH Một Thành Viên LTS VINA;
MST: 1201533070.

Cục Thuế tỉnh Tiền Giang nhận được công văn số 04/2024/LTS ngày 01/7/2024 của Công Ty TNHH Một Thành Viên LTS VINA (sau đây gọi tắt là Công ty). Cục Thuế có ý kiến về chính sách thuế như sau:

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/8/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam:

+ Tại Điều 1 hướng dẫn đối tượng áp dụng:

“Hướng dẫn tại Thông tư này áp dụng đối với các đối tượng sau (trừ trường hợp nêu tại Điều 2 Chương I):

1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu.

... ”

+ Tại khoản 4 Điều 2 hướng dẫn đối tượng không áp dụng:

“4. Tổ chức, cá nhân nước ngoài thực hiện cung cấp dịch vụ dưới đây cho tổ chức, cá nhân Việt Nam mà các dịch vụ được thực hiện ở nước ngoài:

...

- Môi giới: bán hàng hóa, cung cấp dịch vụ ra nước ngoài;

... ”

- Căn cứ Thông tư số 111/2013/TT-BTC ngày 15/8/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn thuế thu nhập cá nhân (TNCN):

+ Tại Điều 1 hướng dẫn người nộp thuế (được sửa đổi bởi Điều 2 Thông tư 119/2014/TT-BTC):

“Người nộp thuế là cá nhân cư trú và cá nhân không cư trú theo quy định tại Điều 2 Luật Thuế thu nhập cá nhân, Điều 2 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP ngày

27/6/2013 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thuế thu nhập cá nhân và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thuế thu nhập cá nhân (sau đây gọi tắt là Nghị định số 65/2013/NĐ-CP), có thu nhập chịu thuế theo quy định tại Điều 3 Luật Thuế thu nhập cá nhân và Điều 3 Nghị định số 65/2013/NĐ-CP.

Phạm vi xác định thu nhập chịu thuế của người nộp thuế như sau:

...

Đối với cá nhân không cư trú, thu nhập chịu thuế là thu nhập phát sinh tại Việt Nam, không phân biệt nơi trả và nhận thu nhập

... ”

+ Tại điểm c khoản 2 Điều 2 hướng dẫn các khoản thu nhập chịu thuế:

“2. Thu nhập từ tiền lương, tiền công

Thu nhập từ tiền lương, tiền công là thu nhập người lao động nhận được từ người sử dụng lao động, bao gồm:

...

c) Tiền thù lao nhận được dưới các hình thức như: tiền hoa hồng đại lý bán hàng hóa, tiền hoa hồng môi giới; tiền tham gia các đề tài nghiên cứu khoa học, kỹ thuật; tiền tham gia các dự án, đề án; tiền nhuận bút theo quy định của pháp luật về chế độ nhuận bút; tiền tham gia các hoạt động giảng dạy; tiền tham gia biểu diễn văn hoá, nghệ thuật, thể dục, thể thao; tiền dịch vụ quảng cáo; tiền dịch vụ khác, thù lao khác.

... ”

+ Tại khoản 1 Điều 18 hướng dẫn căn cứ tính thuế đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú:

“1. Thuế thu nhập cá nhân đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của cá nhân không cư trú được xác định bằng thu nhập chịu thuế từ tiền lương, tiền công nhân (×) với thuế suất 20%.”

+ Tại điểm a khoản 1 Điều 25 hướng dẫn khấu trừ thuế:

“1. Khấu trừ thuế

Khấu trừ thuế là việc tổ chức, cá nhân trả thu nhập thực hiện tính trừ số thuế phải nộp vào thu nhập của người nộp thuế trước khi trả thu nhập, cụ thể như sau:

a) Thu nhập của cá nhân không cư trú

Tổ chức, cá nhân trả các khoản thu nhập chịu thuế cho cá nhân không cư trú có trách nhiệm khấu trừ thuế thu nhập cá nhân trước khi trả thu nhập. Số thuế phải khấu trừ được xác định theo hướng dẫn tại Chương III (từ Điều 17 đến Điều 23) Thông tư này.”

Căn cứ các hướng dẫn nêu trên và nội dung công văn của Công ty, Cục Thuế có ý kiến với Công ty như sau:

- Trường hợp Công ty có giao dịch ký hợp đồng môi giới với cá nhân đang sinh sống, cư trú tại nước ngoài, ngoài lãnh thổ Việt Nam, thì khoản thu nhập từ hoa hồng môi giới bán hàng hóa ở nước ngoài mà Công ty chi trả cho cá nhân nước ngoài thuộc đối tượng không áp dụng thuế nhà thầu nước ngoài theo hướng dẫn tại khoản 4 Điều 2 Thông tư số 103/2014/TT-BTC. Công ty chi trả thu nhập có trách nhiệm khấu trừ thuế TNCN trước khi trả thu nhập cho cá nhân theo hướng dẫn tại Điều 18 và Điều 25 Thông tư số 111/2013/TT-BTC.

- Trường hợp Công ty chi trả tiền tiền hoa hồng môi giới theo chỉ định của Công ty B người nhận tiền là cá nhân (nhân viên Công ty B) không cư trú tại Việt Nam thì Cục Thuế ghi nhận, báo cáo xin ý kiến Tổng cục Thuế và thông tin lại cho Công ty được biết.

Trong quá trình thực hiện nếu còn vướng mắc, Công ty có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế tỉnh Tiền Giang được đăng tải trên website <https://tiengiang.gdt.gov.vn/wps/portal> hoặc liên hệ Phòng Tuyên truyền - Hỗ trợ người nộp thuế (số điện thoại: 02733.879.416) để được hướng dẫn.

Cục Thuế tỉnh Tiền Giang trả lời đề Công Ty TNHH Một Thành Viên LTS VINA được biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- BLĐ Cục Thuế (để báo cáo);
- Phòng NVDTPC (để phối hợp);
- Phòng TTKT1 (để phối hợp);
- Phòng HKDCN (để phối hợp);
- Trang thông tin điện tử;
- Lưu: VT, TTHT (8b)

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**

Võ Tấn Tân